

Số: 15/2018/QĐST-KDTM

Hải An, ngày 07 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2018/TLST-KDTM ngày 28 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần K; địa chỉ: Số 40-42-44 đường P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Quang T – Nhân viên xử lý nợ của Ngân hàng TMCP K - Chi nhánh Hải Phòng, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền số: 1014/UQ-KLHP ngày 05/9/2018).

Bị đơn: Ông Đoàn Nguyên M và bà Nguyễn Thị Thanh H; cùng địa chỉ: K 12, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Đoàn Nguyên M và bà Nguyễn Thị Thanh H xác nhận tính đến ngày 30/10/2018 còn nợ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K tổng số tiền là: 508.526.803 đồng (năm trăm linh tám triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn tám trăm linh ba đồng) theo Hợp đồng tín dụng số HD 2889/HĐTD ngày 04/7/2013, Phụ lục hợp đồng ngày 04/7/2014 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm giấy nhận nợ số HD2889.1 ngày 04/7/2013 mà ông M và bà H đã ký kết với Ngân hàng Thương mại Cổ phần K – Chi nhánh Hải Phòng.

Trong đó:

+ Nợ gốc là: 295.500.000 đồng;

+ Tiền lãi trên nợ gốc quá hạn là: 213.026.803 đồng.

Kể từ ngày 31/10/2018 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2 Hai bên thống nhất phương án trả nợ như sau:

+ Ngày 31/12/2018, ông M và bà H sẽ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng vào nợ gốc.

+ Ngày 30/6/2019, ông M và bà H sẽ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên L số tiền 458.526.803 (bốn trăm năm mươi tám triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn tám trăm linh ba) đồng (trong đó: tiền nợ gốc là 245.500.000 đồng, lãi trên nợ gốc quá hạn là 213.026.803 đồng) và các khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 31/10/2018 đến ngày 30/6/2019 tính trên số nợ gốc chưa trả.

2.3 Trường hợp ông Đoàn Nguyên M và bà Nguyễn Thị Thanh H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần K có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và toàn bộ vật kiến trúc trên đất của thửa đất số 229, tờ bản đồ số 01 tại thôn 3, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 688244 số vào sổ CH00421 do Ủy ban nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng cấp ngày 05/10/2011 cho ông Đoàn Nguyên M và bà Nguyễn Thị Thanh H) theo Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 000003/HĐTC.2012, quyền số 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 03/01/2012 tại Văn phòng Công chứng N và Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 19/10/2018 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng để thu hồi nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K.

Sau khi phát mãi tài sản thế chấp, nếu không đủ trả nợ Ngân hàng yêu cầu ông M và bà H tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ đầy đủ cho Ngân hàng.

2.4 Về án phí: Ông Đoàn Nguyên M và bà Nguyễn Thị Thanh H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 12.170.500 (mười hai triệu một trăm bảy mươi nghìn năm trăm) đồng.

Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 11.800.000 (mười một triệu tám trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu số 0016625 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình